

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thạo

Bà Nguyễn Thị Mỹ Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2018/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2018 về “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Sơn Thị Q sinh năm 1991, địa chỉ ấp B, xã ĐC, huyện D, tỉnh T (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lư Hậu G sinh năm 1987, địa chỉ ấp V, xã LK, huyện D, tỉnh T (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Sơn Thị Q và anh Lư Hậu G tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới năm 2012 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐC, huyện D vào ngày 18-02-2013. Sau khi kết hôn anh, chị về sống chung với cha mẹ chị Q tại ấp B, xã ĐC, huyện D, thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 01 người con chung, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh G thường xuyên đi uống rượu về chửi mắng đánh đập chị Q, không quan tâm chăm sóc vợ, con và xây dựng hạnh phúc gia đình, đến khoảng tháng 11 năm 2013 mâu thuẫn gay gắt và không còn sống chung đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lư Hậu G, về con chung chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 01 người con chung Lư Thị Hồng T sinh ngày 03-11-2012, không yêu cầu anh Giang cấp dưỡng nuôi con, về

tài sản chung không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Sơn Thị Q vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Lư Hậu Giang có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn anh trình bày, tình cảm giữa anh và chị Q không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Q, về con chung anh đồng ý giao 01 người con chung Lư Thị Hồng T sinh ngày 03-11-2012 cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Lư Hậu G có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã LV, huyện D, tỉnh T, đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy đơn khởi kiện của chị Sơn Thị Q có nội dung yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên có quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về tố tụng: Anh Lư Hậu G đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh G.

[4]. Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Sơn Thị Q, thấy rằng chị Q và anh Lư Hậu G tự nguyện xác lập hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐC, huyện D đúng theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị Q và anh G là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Q và anh G xảy ra từ năm 2013 đến nay, xuất phát từ việc bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi vã lẫn nhau, nguyên nhân là do anh Giang thường xuyên đi uống rượu về đánh đập chị Q, không quan tâm chăm sóc vợ, con, xây dựng hạnh phúc gia đình, hơn nữa anh, chị không còn sống chung nhiều năm mà không có giải pháp hàn gắn đoàn tụ với nhau; hơn nữa đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt anh G cho rằng tình cảm vợ, chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu chị Q. Từ nhận định trên thấy rằng tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh G đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Q được ly hôn anh G.

[5]. Về con chung: Chị Sơn Thị Q và anh Lư Hậu G có 01 người con chung là Lư Thị Hồng T sinh ngày 03-11-2012, thấy rằng từ khi anh, chị không còn sống

chung khoảng hơn 05 năm nay, cháu T đều do chị Q nuôi dưỡng, giáo dục, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, hơn nữa anh Giang cũng thống nhất sau khi ly hôn giao cháu T cho chị Q nuôi dưỡng, căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu T cho chị Q chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

[6]. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử đã giải thích nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con khi ly hôn theo quy định tại các Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị Sơn Thị Q vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[7]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8]. Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Chị Sơn Thị Q phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị Q.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Sơn Thị Q được ly hôn anh Lư Hậu G.

Về con chung: Giao cho chị Sơn Thị Q được nuôi dưỡng Lư Thị Hồng T sinh ngày 03-11-2012.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Sơn Thị Q không yêu cầu anh Lư Hậu G cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Không bên nào được ngăn cản việc trong nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Sơn Thị Q phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0013190 ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh T.

Án sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã ĐC, huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Đăng